



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 23 tháng 6 năm 2022

THƯ MỜI
**Về việc Cung cấp dịch vụ thẩm định giá đối với máy móc thiết bị đã qua sử dụng
là tài sản của Tổng công ty PetroCons**

Kính gửi: Các tổ chức tư vấn thẩm định giá

Căn cứ Nghị quyết số 171/NQ-XLDK ngày 19/5/2022 của Hội đồng quản trị về việc Phương án xử lý các thiết bị Tổng công ty quản lý;

Căn cứ Quyết định số 1515/QĐ-XLDK ngày 16/6/2022 của Tổng công ty về việc Phê duyệt kế hoạch thanh lý máy móc thiết bị Tổng công ty quản lý thực hiện theo Nghị Quyết số 171/NQ-XLDK ngày 19/5/2022 của Hội đồng quản trị;

Căn cứ Quyết định số 1571/QĐ-XLDK ngày 22/6/2022 của Tổng công ty về việc thành lập Hội đồng thanh lý tài sản.

Hiện tại Tổng công ty PetroCons đang có nhu cầu thẩm định giá trị một số tài sản là máy móc thiết bị thi công đã qua sử dụng (Phụ lục danh mục tài sản chi tiết đính kèm). Chúng tôi trân trọng kính mời các Tổ chức có chức năng thẩm định giá đủ năng lực, kinh nghiệm và quan tâm gửi hồ sơ năng lực đến Tổng công ty.

Hồ sơ năng lực bao gồm:

- Hồ sơ Pháp lý doanh nghiệp.
- Bản mô tả năng lực, kinh nghiệm.
- Thư chào giá dịch vụ thẩm định (đã bao gồm các chi phí đi thẩm định).
- Đơn giá dịch vụ thẩm định giá đã bao gồm thuế VAT.
- Hồ sơ năng lực đề nghị được niêm phong gửi về Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam. Địa chỉ: Tầng 14 – tòa nhà Viện Dầu khí, 167 Trung Kính – Yên Hòa – Cầu Giấy – Hà Nội.

- Thời hạn nộp hồ sơ: **Trong giờ hành chính trước 17h00 thứ năm ngày 30/6/2022.**

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS (để b/c);
- Hội đồng thanh lý tài sản tại Quyết định số 1571/QĐ-XLDK (để b/c);
- TCKT&KT, PC&THCN (để p/h);
- Ban ĐHTB2 (để p/h);
- Lưu: VT, HĐTLTS, KTKT.

**TM. HỘI ĐỒNG THANH LÝ TÀI SẢN
PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

Nguyễn Trung Trí

PHỤ LỤC : DANH MỤC THIẾT BỊ THANH LÝ

Stt	Danh mục thiết bị và thông số kỹ thuật chính	Số lượng		Tình trạng kỹ thuật hiện tại		Địa điểm tập kết	Ghi chú
		TSCĐ	Hàng hóa	Hoạt động bình thường	Dừng hoạt động		
1	Xe bơm bê tông CIFA Mã hiệu Mack; Số máy 5552M263123814; Số khung: 1M2K189C87M039113; kích thước bao 11419 x 2794 x 4000; Chiều dài cơ sở: 5700+1270; Trọng lượng bản thân: 25640kg; Kiểu động cơ :D416-A1400; Loại nhiên liệu Diesel; Thể tích làm việc 11930cm ³ ; Công suất bơm max: 179m ³ /h, Áp lực bơm max lên bê tông: 130bar, Tầm với cao:36m, sâu:24m, xa 29m; Tự hãm tác động trên bánh xe trục 2.3;	1			1	Công trường dự án NMNĐTB2	
2	Máy nén khí Keaser M270 Kiểu nén trục vít; lưu lượng 22.6m ³ /phút, áp suất làm việc 10-12 bar; làm mát: không khí; làm mát động cơ bằng nước		1		1	Xưởng cơ khí VLXD Quảng Ngãi	
3	Máy nén khí Keaser M270 Kiểu nén trục vít; lưu lượng 22.6m ³ /phút, áp suất làm việc 10-12 bar; làm mát: không khí; làm mát động cơ bằng nước		1		1	Xưởng cơ khí VLXD Quảng Ngãi	
4	Cầu trục trong nhà 5 tấn Cầu trục dầm đơn tải trọng 5 tấn, chiều cao nâng hạ 6-30m; khẩu độ cầu trục 7.5-31.5m		1		1	Xưởng cơ khí VLXD Quảng Ngãi	
5	Máy đào tường vây bánh xích BAUER GB34; Số khung: 305BG 20-094; Số máy: 46843880; Chiều sâu đào: 60m, chiều rộng mở gầu: 3000mm; Bán kính đào lớn nhất: 5001 mm; Kiểu động cơ: Diesel, Cummin 6CTA 8.3-C; Công suất/số vòng quay: 194(260)/2200 Kw(Hp)/vòng/phút; Áp suất của hệ thủy lực, max: 300Kg/cm ² ; Vận tốc di chuyển lớn nhất: 1,3 km/h; Kích thước bao khi di chuyển (Dài x Rộng x Cao) 10080 x 3300 x 3510 mm; Trọng lượng: 43500 Kg;		1		1	Ethanol - Phú Thọ	
6	Máy khoan cọc nhồi vào đá BAUER BG 25C-BT70 Công suất máy (kW):194; Độ sâu mũi khoan 57m; Đường kính lỗ khoan 1900 mm; Chiều cao làm việc 22840 mm; Động cơ: Mã hiệu QSC 8.3-C6CTA; Công suất bánh đà 194kW; Tốc độ động cơ không tải 2200 vòng/phút; Tốc độ di chuyển 1.5km/h; Kích thước tổng thể (mm): 13460x3200x3350 ; Trọng lượng 69000 Kg		1		1	Ngọc Hồi - Hà Nội	
7	Máy khoan cọc nhồi vào đất CD 856-1 Công suất 144CV; Chiều dài cần 23m; Trọng tải máy cơ sở:38 tấn; Bán kính làm việc 3,8-5,4m; Độ sâu khoan: 15m-56m; Đường kính khoan 0,8m-2m		1		1	Ethanol - Phú Thọ	
8	Máy khoan cọc nhồi vào đất CD 856-2 Công suất 144CV; Chiều dài cần 23m; Trọng tải máy cơ sở:38 tấn; Bán kính làm việc 3,8-5,4m; Độ sâu khoan: 15m-56m; Đường kính khoan 0,8m-2m		1		1	Khu vực gần NMNĐTB2	
9	Cần trục bánh lốp Kato 55T-NK550VR; BKS 29LA-1002 Số khung C03405; số máy 51273922; Tải trọng nâng lớn nhất : 55,0 tấn (tại vị trí 3m); Chiều dài cần chính: 11,0 - 43 m (5 đoạn); Chiều dài cần phụ: 9,2 - 15,0 m (2 đoạn); Góc nâng cần : -2,50 - 81 độ	1				Công trường dự án NMNĐTB2	
	TỔNG CỘNG	2			8		

